

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số 184/2002/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 372/NQ-HĐT-ĐHYDCT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường;


Căn cứ Quyết định số 2018/QĐ-ĐHYDCT ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo đại học,


QUYẾT ĐỊNH:

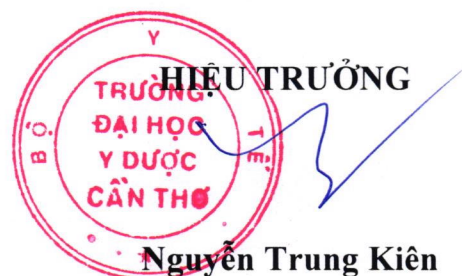
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ đại học.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ năm học 2022-2023.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, Trưởng phòng Đào tạo đại học, Trưởng các Khoa, Trưởng các Đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTDH. 



QUY ĐỊNH

Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3532/QĐ-ĐHTYDCT ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ đại học theo hình thức chính quy (sau đây gọi là công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ).

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên hệ chính quy và liên thông chính quy (sau đây gọi tắt là sinh viên) tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

Chương trình đào tạo hiện hành là chương trình đào tạo trình độ đại học mà sinh viên sẽ tham gia học và đề nghị công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ.

Chương trình đào tạo khác gồm chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng hoặc đại học đã học.

Điều 3. Căn cứ để công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

Căn cứ cơ sở đối chiếu, so sánh về chuẩn đầu ra, nội dung chương trình đào tạo, khối lượng học tập, cách thức đánh giá học phần và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện chương trình của sinh viên ở chương trình đào tạo khác với chương trình đào tạo hiện hành của Trường.

Điều 4: Nguyên tắc chung trong công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

1. Chỉ công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ cho các học phần mà người học đã tích lũy trong chương trình đào tạo khác có khối lượng tương đương hoặc lớn hơn so với chương trình đào tạo hiện hành trên cơ sở đối chiếu, so sánh về chuẩn đầu ra, nội dung chương trình đào tạo, khối lượng học tập, cách thức đánh giá học phần và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện chương trình.

2. Điểm học phần được miễn học và công nhận tín chỉ được ghi là điểm R và không được tính vào điểm trung bình học tập.

3. Khối lượng tối đa được công nhận, chuyển đổi không vượt quá 50% khối lượng học tập tối thiểu của chương trình đào tạo hiện hành.

4. Nguyên tắc chuyển đổi đơn vị học trình (ĐVHT) sang tín chỉ (TC):

- Đối với học phần chung (không phân biệt lý thuyết và thực hành): một đơn vị học trình được tính bằng 1/3 tín chỉ (số TC=ĐVHT x 2/3).

- Đối với học phần có lý thuyết và thực hành riêng: đối với lý thuyết một đơn vị học trình được tính bằng 1/3 tín chỉ (số TC=ĐVHT x 2/3), đối với thực hành một đơn vị học trình được tính bằng một tín chỉ.

Tổng số tín chỉ sau khi đã được quy đổi dựa trên nguyên tắc được làm tròn số dư phần thập phân: nếu lớn hơn hoặc bằng 0,5 thì được tăng thêm 1 (một) đơn vị; nếu nhỏ hơn 0,5 thì không tính.

Điều 5. Nguyên tắc và hướng dẫn công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

1. Nguyên tắc xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

Đối với các học phần thuộc kiến thức chung, cơ sở khối ngành: số lượng tín chỉ quy đổi trong chương trình đào tạo khác $\geq 50\%$ so với học phần cùng tên gọi (hoặc tương tự) ở chương trình đào tạo hiện hành sẽ được công nhận.

Đối với các học phần thuộc cơ sở ngành, chuyên ngành: số lượng tín chỉ quy đổi trong chương trình đào tạo khác $\geq 75\%$ so với học phần cùng tên gọi (hoặc tương tự) ở chương trình đào tạo hiện hành sẽ được công nhận.

Ví dụ: học phần A thuộc nhóm cơ sở khối ngành, sinh viên hoàn thành chương trình trung cấp/cao đẳng là 02 ĐVHT và chương trình đào tạo hiện hành là 02 TC. Qui đổi TC: $2 \times 2/3 = 1,3$ tín chỉ ($\geq 50\%$ của 2 TC), như vậy sinh viên được công nhận học phần A.

Đối với các học phần (HP) ghép

Chương trình đào tạo khác	Chương trình đào tạo hiện hành	Điều kiện	Kết quả
Nhiều HP	Một HP	Tổng khối lượng tín chỉ: + HP kiến thức chung, kiến thức cơ sở khối ngành: $\geq 50\%$ + HP kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành: $\geq 75\%$	Công nhận

Một HP	Nhiều HP	HP kiến thức chung, cơ sở khối ngành: + $\geq 50\%$ + $\geq 30-49\%$ + $< 30\%$	Công nhận Công nhận 1 HP (*) Không công nhận
		HP cơ sở ngành, chuyên ngành: + $\geq 75\%$ + $\geq 50-74\%$ + $< 50\%$	Công nhận Công nhận 1 HP (*) Không công nhận

(*) công nhận và bổ sung học phần nào do hội đồng Khoa quyết định.

Ví dụ: Sinh viên đã hoàn thành học phần Sinh lý-Giải phẫu (học phần ghép hay gọi là nhiều học phần) ở chương trình trung cấp với khối lượng kiến thức là 4 tín chỉ. Chương trình đào tạo hiện hành gồm học phần Sinh lý 3 tín chỉ và Giải phẫu 3 tín chỉ. Như vậy, sinh viên sẽ được công nhận 1 học phần (vì $4 \text{ TC} (3+3\text{TC})=67\%$) Sinh lý hoặc Giải phẫu do hội đồng Khoa quyết định.

Hội đồng có thể ghép nhiều học phần trong chương trình đào tạo khác để xét miễn và công nhận 01 (một) học phần trong chương trình đào tạo hiện hành.

2. Các trường hợp công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

Việc xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ được thực hiện theo nguyên tắc được nêu ở khoản 1 điều này. Các trường hợp cụ thể được công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ theo quy định như sau:

a) Các học phần khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, việc xét miễn giảm và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập thực hiện như sau:

- Sinh viên có bằng tốt nghiệp đại học do các trường đại học của Việt Nam hoặc các trường liên kết mở tại Việt Nam cấp và đã tích lũy các học phần khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh có nội dung và số tín chỉ hoặc đơn vị học trình tương đương (Đối với hệ liên thông chính quy có thể xét trên bảng điểm trung cấp hoặc cao đẳng).

- Sinh viên có bằng cao cấp lý luận chính trị, cử nhân chính trị, trung cấp lý luận chính trị được công nhận kết quả học tập.

- Sinh viên học song song 2 chương trình được miễn học cho chương trình thứ hai.

b) Các học phần Giáo dục thể chất (GDTC) thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, được xét miễn học phần nếu sinh viên đạt một trong các yêu cầu sau:

- Sinh viên đã có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học các ngành thuộc nhóm ngành thể dục thể thao.

- Sinh viên thương tật, khuyết tật bẩm sinh, bị bệnh mãn tính làm hạn chế chức năng vận động, không đủ sức khỏe học một số nội dung trong chương trình Giáo dục thể chất được xem xét miễn, giảm những nội dung không phù hợp hoặc được theo học các nội dung thay thế phù hợp khác nhưng phải có giấy chứng nhận, xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

c) Các học phần Giáo dục quốc phòng - an ninh (GDQP-AN)

Đối tượng được xét miễn các học phần GDQP-AN:

- Sinh viên có giấy chứng nhận sĩ quan dự bị hoặc bằng tốt nghiệp học viện, trường sĩ quan quân đội, công an.

- Sinh viên là người nước ngoài dự tuyển theo quy định người nước ngoài học tập tại Việt Nam.

- Sinh viên đã hoàn thành các học phần về GDQP-AN hoặc đã có Chứng chỉ GDQP-AN được cấp do đã hoàn thành các học phần GDQP-AN khi theo học một chương trình đào tạo bậc đại học.

- Sinh viên chuyên trường được xét miễn các học phần GDQP- AN đã tích lũy.

d) Các học phần tin học đại cương thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, được xét miễn học nếu sinh viên đạt yêu cầu: Sinh viên đã có bằng tốt nghiệp Kỹ thuật viên, trung cấp, cao đẳng, đại học các ngành thuộc nhóm ngành khoa học máy tính và công nghệ thông tin.

Điều 6. Số tín chỉ công nhận, tín chỉ bổ sung và học phần bắt buộc

1. Số tín chỉ học phần của chương trình đào tạo khác được công nhận theo Điều 5 lớn hơn hoặc bằng số tín chỉ học phần của chương trình đào tạo hiện hành: công nhận khối lượng tín chỉ học phần của chương trình đào tạo hiện hành. Số tín chỉ học phần của chương trình đào tạo khác được công nhận theo Điều 5 nhỏ hơn số tín chỉ học phần của chương trình đào tạo hiện hành: công nhận khối lượng tín chỉ học phần của chương trình đào tạo khác. Đồng thời, sinh viên phải học bổ sung học phần để tích lũy đủ khối lượng kiến thức cho toàn khóa như ở khoản 2 điều này.

Ví dụ: Sinh viên đã hoàn thành học phần B có 3 tín chỉ ở chương trình cao đẳng, nhưng học phần tương ứng (B) xét miễn giảm trong chương trình đào tạo hiện hành là 2 tín chỉ. Nếu sinh viên được công nhận học phần B thì khối lượng được tính là 2 tín chỉ.

2. Học phần và tín chỉ bổ sung

a) Tổng số tín chỉ bổ sung lớn hơn hoặc bằng tổng số tín chỉ chương trình đào tạo hiện hành-số tín chỉ được công nhận miễn giảm.

b) Dựa vào tổng số tín chỉ cần bổ sung và căn cứ theo chương trình đào tạo hiện hành, sinh viên sẽ lựa chọn đăng ký học một trong những học phần bổ sung:

- Học phần chưa được công nhận.
- Học phần thuộc kiến thức ngành.
- Học phần được miễn giảm một phần (số tín chỉ của chương trình đào tạo khác thấp hơn chương trình đào tạo hiện hành).

3. Các học phần được công nhận từ chương trình đào tạo khác sẽ được ký hiệu R trong bảng điểm đào tạo và không tính vào điểm trung bình tích lũy toàn khóa học.

Điều 7. Quy trình công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

Bước 1. Trường phổ biến quy định xét miễn giảm và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập cho SV vào thời gian bắt đầu khóa học.

Bước 2. Sinh viên tham khảo chương trình đào tạo hiện hành (so sánh với bảng điểm của chương trình học trước đó) trước khi xin miễn giảm môn học. SV làm đơn đề nghị đơn vị quản lý đào tạo xem xét miễn giảm và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập mà trong CTĐT đã học trước đó (nếu có) đã tích lũy được có nội dung và khối lượng tương đương hoặc lớn hơn (mẫu 1). SV nộp đơn xin xét miễn giảm môn học theo mẫu của Trường, có đính kèm theo 01 bản sao chứng chỉ, 01 bảng điểm của cơ sở đào tạo trước đây (có chứng thực hoặc mang bản chính khi nộp để đối chiếu) gửi cho đơn vị quản lý đào tạo (thông qua cố vấn học tập) để tổ chức việc xét miễn giảm và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập.

Bước 3. Khoa quản lý ngành đào tạo đề xuất thành viên Hội đồng xét và công nhận điểm học phần (mẫu 2) gửi về Phòng đào tạo Đại học để trình Hiệu trưởng ký ban hành. Hội đồng gồm 5 thành viên trong đó lãnh đạo Khoa là Chủ tịch Hội đồng, 01 Thư kí Hội đồng và 03 Ủy viên Hội đồng.

Bước 4. Hội đồng xét và công nhận điểm học phần của Khoa tiến hành họp công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ cho sinh viên từng trường hợp cụ thể; sau đó gửi kết quả và biên bản họp về Phòng Đào tạo Đại học (mẫu 3 và 4).

Bước 5. Căn cứ vào kết quả công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ của Khoa, Phòng Đào tạo Đại học niêm yết kết quả công khai trên cổng thông tin và thông báo trên hệ thống quản lý đào tạo để ghi nhận ý kiến phản hồi trong thời gian 07 ngày kể từ ngày ra thông báo. Phòng Đào tạo Đại học chịu trách nhiệm kiểm tra đối chiếu kết quả công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ của đơn vị quản lý ngành đào tạo, tổng hợp đối với từng trường hợp cụ thể trình Hiệu trưởng phê duyệt (mẫu 5).

Bước 6. Hiệu trưởng quyết định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ đối với từng sinh viên. Sau khi được phê duyệt, hồ sơ kết quả xét miễn giảm và công nhận điểm học phần được lưu giữ tại Phòng Đào tạo Đại học và các đơn vị đào tạo. Khối lượng kiến thức được công nhận được ghi vào phụ lục văn bằng của sinh viên.

Bước 7. Phòng Đào tạo Đại học thông báo kết quả xét miễn giảm và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập của sinh viên trên trang thông tin điện tử của Trường trước khi tổ chức đào tạo.

Bước 8. Sinh viên căn cứ kết quả công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ được phê duyệt, thông qua tư vấn của cố vấn học tập, lập kế hoạch học tập toàn khóa và đăng ký học phần và kế hoạch học tập của toàn khóa học.

Điều 8. Thẩm quyền quyết định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

1. Trưởng khoa/bộ môn xem xét đề xuất phòng Đào tạo Đại học lập quyết định trình Hiệu trưởng phê duyệt kết quả miễn giảm và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập các học phần trong chương trình đào tạo.

2. Những trường hợp không nằm trong phạm vi áp dụng của nguyên tắc được nêu ở điều 4 và điều 5 sẽ được các đơn vị đào tạo phối hợp với phòng Đào tạo đại học xem xét trình Hiệu trưởng quyết định.

Điều 9. Thời gian xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

Vào đầu khóa học, căn cứ vào chương trình đào tạo, sinh viên làm đơn đề nghị xem xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ và các minh chứng gửi các đơn vị đào tạo và phòng Đào tạo đại học. Việc xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ chỉ thực hiện một lần vào đầu khóa. Các trường hợp đặc biệt sẽ được các đơn vị đào tạo phối hợp với phòng Đào tạo đại học xem xét trình Hiệu trưởng quyết định.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này áp dụng từ khóa tuyển sinh đại học từ năm học 2022-2023. Quyết định này thay thế quyết định số 1192/QĐ-ĐHYDCT ngày 12 tháng 7 năm 2019 ban hành về quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng trong chương trình đào tạo lên đại học.

2. Thủ trưởng các Khoa, phòng và đơn vị có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này; Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của sinh viên và viên chức các vấn đề có liên quan; giải trình khi có yêu cầu của Ban Giám hiệu.

3. Trong quá trình thực hiện, việc điều chỉnh, bổ sung các điều khoản do Hiệu trưởng quyết định./.



HIỆU TRƯỞNG

★ **Nguyễn Trung Kiên**

Mẫu 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN XIN XÉT CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HỌC TẬP
VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ**

Kính gửi: Khoa(phụ trách ngành học)

Họ và tên:.....Ngày sinh:.....

Mã số sinh viên:.....Lớp:.....

Ngành học:

Căn cứ Quyết định số:/QĐ-ĐHYDCT ngày ...tháng..... năm
.....của Hiệu trưởng trường Đại học Y Dược Cần Thơ ban hành “Quy định
công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo
trình độ đại học”, tôi viết đơn này đề nghị được xét và công nhận các học phần
đã hoàn thành trong chương trình đào tạo trình độ, bao gồm:

- Chứng chỉ:.....

- Bảng điểm:.....

Đính kèm bảng đề xuất các học phần xem xét.

Trân trọng./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ghi rõ họ và tên)

Ghi chú: Sinh viên nộp đơn có đính kèm theo bản photo Chứng chỉ, Bảng điểm (có công chứng) cho Giáo vụ của Khoa phụ trách.

**BẢNG ĐỀ XUẤT CÁC HỌC PHẦN ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN
KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ**

*(đính kèm theo đơn xin xét công nhận kết quả học tập của
sinh viên....., mssv.....)*

STT	Tên học phần công nhận	Số tín chỉ công nhận	Tên học phần đã học	Số tín chỉ đã học	Bảng điểm xét (căn cứ)
1.					Bảng điểm đại học...
2.					
3.					
4.					
5.					
6.					Bảng điểm cao đẳng...
7.					
8.					
9.					
10.					
11.					Bảng điểm trung cấp...
12.					
13.					
14.					
15.					
.....				
Tổng					

Mẫu 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ
HỌC TẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ**

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Mã số sinh viên:

Ngành đào tạo:

Khóa học:

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
1.			
2.			
3.			
4.			
.....			
Tổng			

TRƯỞNG KHOA

Mẫu 3

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN XÉT CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HỌC TẬP
VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ**

1. Thành phần:

Ông/Bà..... Chủ tịch
Ông/Bà..... Thư ký
Ông/Bà..... Ủy viên

.....

2. Thời gian: ngàytháng.....năm.....

3. Nội dung:

Xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ đại học cho sinh viên ngành:

Ý kiến góp ý

4. Kết luận:

Thực hiện theo các hướng dẫn và quy định hiện hành, Hội đồng xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ cho sinh viên ngànhxem xét và công nhận:

- Kết quả xét công nhận và danh sách học phần bắt buộc và danh sách học phần bổ sung cho từng sinh viên (đính kèm).
- Một số học phần được công nhận tương đương trong đợt xét hiện tại.

CÁC THÀNH VIÊN XÉT CÔNG NHẬN HỌC PHẦN KÝ TÊN

1.

2.

3.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(ký tên và ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(ký tên và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG KHOA
(ký tên và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Biên bản có đính kèm kết quả xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ từng sinh viên (mẫu 2), bản sao chứng chỉ (nếu có) và bảng điểm đã sử dụng để xét công nhận học phần được gửi đến Phòng Đào tạo đại học.

Mẫu 4

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ
HỌC TẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng năm
của Hiệu trưởng trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Mã số sinh viên:

Ngành đào tạo:

Khóa học:

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
1.			
2.			
3.			
4.			
.....			
Tổng			

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, ĐTDH.